

Số: /BC-STP

An Giang, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Khóm/khu phố, ấp văn hóa", "Xã, phường, đặc khu tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh An Giang

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 2481/SVHTT-XDNSVHGD ngày 25 tháng 05 năm 2026 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc thẩm định hồ sơ dự thảo Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Khóm/khu phố, ấp văn hóa", "Xã, phường, đặc khu tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh An Giang. Qua nghiên cứu, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

I. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 86/2023/NĐ-CP và một số văn bản pháp luật liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024 quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Khóm, ấp văn hóa", "Xã, phường, thị trấn tiêu biểu" trên địa bàn tỉnh An Giang.

Ngày 12 tháng 06 năm 2025, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, theo đó "23. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Kiên Giang và tỉnh An Giang thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh An Giang. Sau khi sắp xếp, tỉnh An Giang có diện tích tự nhiên là 9.888,91 km², quy mô dân số là 4.952.238 người."

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Căn cứ quy định trên, ngày 01 tháng 7 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 166/QĐ-UBND về việc áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Theo đó, Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (mới) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ.

Khoản 2 Mục III Chương trình hành động số 04-CTr/TU ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh An Giang triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trình bày:

“2. Đến năm 2026, hoàn thành việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh An Giang và tỉnh Kiên Giang trước sáp nhập đang được áp dụng sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Đảm bảo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 02 cấp đạt hiệu quả.”

Khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy định:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.”

Khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 30 và khoản 2 Điều 31 Luật Thi đua, khen thưởng quy định:

“Điều 29. Danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu

...

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu xã, phường, thị trấn tiêu biểu trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.

Điều 30. Danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa

...

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.

Điều 31. Danh hiệu “Gia đình văn hóa”

...

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” trên cơ sở khung tiêu chuẩn do Chính phủ quy định.”

Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ ban hành quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” quy định:

“Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

...

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định chi tiết tiêu chuẩn theo các Phụ lục tại Nghị định này; hướng dẫn cách thức đánh giá, bình xét các danh hiệu thi

đưa.”

Khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 21 như sau:

“Điều 21. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”

Khoản 4 Công văn số 6243/BTP- KTVB&QLXLVPHC ngày 06 tháng 10 năm 2025 của Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy nêu:

“Thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban chỉ đạo tại Phiên họp lần thứ sáu về rà soát và tổ chức thực hiện việc xử lý vướng mắc trong hệ thống pháp luật, đối với việc xử lý kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy (tại Báo cáo số 287/BC-BTP ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ Tư pháp), Bộ Tư pháp đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể như sau:

4. Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01 tháng 6 năm 2026.”

Điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 50. Trường hợp và thẩm quyền quyết định xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn

1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:

b) Trường hợp cấp bách để giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn;”

Căn cứ nội dung trên, cơ quan soạn thảo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khóm/khu phố, ấp văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh An Giang (thay thế Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND) theo trình tự, thủ tục rút gọn là **đúng thẩm quyền và cần thiết.**

II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 30 và khoản 2 Điều 31 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 về tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khóm/khu phố, ấp văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình; ấp, khóm/khu phố; xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khóm/khu phố, ấp văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Ý kiến Sở Tư pháp

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung dấu phẩy “xã phường” thành “xã, phường” nhằm bảo đảm cách diễn đạt rõ ràng, thống nhất trong văn bản.

b) Đề xuất cơ quan soạn thảo điều chỉnh các trình bày nội dung “Khóm/khu phố, ấp văn hóa” thành “Khóm, khu phố, ấp văn hóa” nhằm bảo đảm thống nhất về cách trình bày văn bản. Trường hợp tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh thống nhất trong toàn bộ văn bản.

III. DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh một số nội dung sau:

- a) Bỏ dấu gạch phía dưới tên dự thảo Quyết định.
- b) Bỏ chủ thể có thẩm quyền ban hành phía trên phần căn cứ ban hành.
- c) Bỏ dấu (./) thay bằng dấu chấm (.) tại cuối văn bản.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung từ “thi hành” vào khoản 2 Điều 2 dự thảo Quyết định, gợi ý điều chỉnh: “...kể từ ngày Quyết này có hiệu lực thi hành.”

IV. DỰ THẢO QUY ĐỊNH

1. Căn cứ Mẫu số 20 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh một số nội dung sau:

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉ thông tin chỉ phía dưới tên dự thảo Quy định “(Kèm theo Quyết định số/2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)” **thành** “(Ban hành kèm theo Quyết định số.../20.../QĐ-UBND)”

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ dấu gạch phía dưới thông tin chỉ dẫn dự thảo Quy định.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ lý do vì sao quy định nội dung tại điểm d, điểm đ, điểm e khoản 4; điểm d khoản 5 Điều 3 dự thảo Quy định, trình bày tại Bản so sánh, thuyết minh dự thảo.

3. Điểm b khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định:

“Điều 68. Viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật

1. Việc viện dẫn văn bản được thực hiện như sau:

b) Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.

Lần viện dẫn tiếp theo, ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản.”

Căn cứ quy định trên, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ ngày tháng năm và cơ quan ban hành khi viện dẫn Nghị định số 152/2025/NĐ-CP quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

4. Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung “Sở Nội vụ chỉ đạo Ban Thi đua - Khen thưởng phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan, đơn vị có liên quan hằng năm lập dự toán kinh phí, thẩm định hồ sơ, trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng danh hiệu “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” theo quy định” thành “Sở Nội vụ xem xét, thẩm định hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật”.

V. DỰ THẢO PHỤ LỤC

1. Đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh rõ các nội dung và phần trăm đạt được quy định tại cột chi tiết tiêu chuẩn xét tặng trình bày rõ tại Bản so sánh, thuyết minh dự thảo nhằm bảo đảm tính minh bạch, thống nhất và thuận lợi trong quá trình tổ chức thực hiện, đánh giá, bình xét các danh hiệu thi đua tại địa phương.

2. Căn cứ Mẫu số 26 Mục III Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh thông tin chỉ dẫn phụ lục như sau: (Ban hành kèm theo Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khóm/khu phố, ấp văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh An Giang)

VI. DỰ THẢO TỜ TRÌNH

1. Căn cứ Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số

187/2025/NĐ-CP, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh nội dung sau:

- a) Bỏ dấu gạch phía dưới tên dự thảo Tờ trình.
- b) Điều chỉnh nội dung phía dưới phần “Kính gửi”.
- c) Điều chỉnh điểm a, điểm b Mục I dự thảo Tờ trình thành khoản 1, khoản 2.
- d) Bỏ dấu (./.) thay bằng dấu chấm (.) tại cuối văn bản.
- đ) Bổ sung từ “tờ trình về” vào đoạn cuối của dự thảo Tờ trình.

2. Đối với nội dung “Nghị quyết Đại hội XII... văn minh” Sở Tư pháp nhận thấy nội dung này cơ quan soạn thảo viện dẫn chưa rõ văn bản, vì vậy đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát sự cần thiết của việc viện dẫn nội dung nêu trên; trường hợp cần thiết thì bổ sung, thể hiện đầy đủ thông tin về văn bản được viện dẫn theo quy định.

3. Đối với nội dung “Tuy nhiên, ngày 12/6/2025, Quốc hội...người”, Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan soạn thảo đã trình bày tại cơ sở thực tiễn, do vậy đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ nội dung này do thừa.

4. Đối với nội dung “ngày 11 tháng 6 năm 2025...Giấy khen theo khoản 7 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng.”, Sở Tư pháp nhận thấy nội dung này thuộc cơ sở thực tiễn không thuộc cơ sở pháp lý, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh vị trí phù hợp.

5. Đề nghị cơ quan soạn thảo không in đậm các khoản tại Mục III dự thảo Tờ trình.

6. Đề nghị cơ quan soạn thảo viện dẫn rõ “Công văn số 8153/VP-KGVX ngày 11 tháng 5 năm 2026 về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khóm/khu phố, ấp văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh An Giang” vào khoản 1 Mục III dự thảo Tờ trình.

VII. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC SOẠN THẢO VĂN BẢN

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 8153/VP-KGVX, theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Quyết định quy định chi tiết tiêu chuẩn và việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khóm/khu phố, ấp văn hóa”, “Xã, phường, đặc khu tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh An Giang theo trình tự thủ tục rút gọn.

Sở Văn hóa và Thể thao đã lấy ý kiến góp ý của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã; đăng trên Cổng thông tin điện tử tỉnh. Sau khi lấy ý kiến, Sở Văn hóa và Thể thao tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo văn bản gửi Sở Tư pháp để thẩm định đúng theo quy định, đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục theo

quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VIII. KẾT LUẬN

Dự thảo Quyết định đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát, điều chỉnh dự thảo Quyết định theo các ý kiến tại Mục II, III, IV, V, VI của Báo cáo này.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDTHPL, vkloan.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lư Thị Trang Đài